

Bản án số: 111/2019/HS-ST

Ngày: 08 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kính.

2/ Ông Lý Khải Thông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 132/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Móm); giới tính: Nam; sinh năm: 1995; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 21 Lầu 1 đường C, Phường O, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Không; học vấn: Không biết chữ; con ông Huỳnh Văn T1 và bà Nguyễn Thị Thu H;

Tiền án: Ngày 16/9/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tội “Đánh bạc”, tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án. Bị cáo chưa đóng án phí và hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 07/3/2019 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Bùi Hoàng D; sinh năm: 2000; nơi cư trú: 35A Đường P, Phường O, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Ông Bùi Hoàng H; sinh năm: 1957; nơi cư trú: 51/10 Đường P, Phường O, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 40 phút ngày 07/3/2019, Đội cảnh sát hình sự đặc nhiệm Hướng Nam Công an Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước nhà số 306 đường Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8 nghi vấn Nguyễn Thành T điều khiển xe gắn máy biển số 67L1 - 357.23 và Bùi Hoàng D điều khiển xe gắn máy biển số 59P4 - 7948 có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra cốp xe do T điều khiển, Công an phát hiện thu giữ 01 túi vải màu đen bên trong có 01 hộp nhựa màu đen chứa 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0931.947.748, 01 xe gắn máy hiệu Attila biển số 67L1-357.23; thu giữ của D 01 điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0934.447.263 và 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59P4 – 7948. Sau đó, toàn bộ vụ việc đưa về trụ sở Công an Phường 1, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Theo Kết luận giám định số 685/KLGĐ-H ngày 14/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (bên trong 01 hộp nhựa màu đen) được niêm phong bên ngoài có in dấu vân tay màu đỏ, ghi tên Nguyễn Thành T và hình dấu Công an Phường 1, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2434g, loại Methamphetamine.

Nguyễn Thành T khai nhận: Do nghiện ma túy, khoảng 17 giờ ngày 04/3/2019, T sử dụng điện thoại di động gắn số sim liên lạc 0931.947.748 gọi đến số điện thoại di động (không rõ số) của một người đàn ông tên Thắng (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua một gói ma túy tổng hợp “hàng đá” với giá 300.000 đồng. Thắng đồng ý bán rồi đi xe đạp điện đến nhà T đang thuê ở Khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh để gặp T trao đổi mua bán ma túy. Khi đó, trong nhà chỉ có một mình T. Thắng nhận của T 300.000 đồng, đưa T 01 gói ma túy tổng hợp và đi về. Mua được ma túy, T bỏ gói ma túy vào trong túi vải để trong cốp xe gắn máy biển số 67L1-357.23 dự định sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2019, T gọi điện rủ Bùi Hoàng D đi tìm bạn gái của T và được D đồng ý. Khi cả hai đi đến trước nhà số 306 đường Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8 thì bị Công an kiểm tra và thu giữ ma túy cất giấu trong cốp xe của T. Bùi Hoàng D là người đi cùng T, không biết việc T cất giấu ma túy.

Xe gắn máy biển số 67L1 - 357.23, số khung RLGH125DD6D023320, số máy: VMM9BC-D023320 thu giữ của T. Qua xác minh xe do anh Cao Văn H là chủ sở hữu, hiện nay không rõ nơi cư trú của anh H. T khai xe T mua vào tháng 01/2019 của 01 người phụ nữ không rõ lai lịch, giá 700.000 đồng, không làm

giấy tờ và cũng không có giấy đăng ký xe. Công an Quận 8 đã thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

Xe gắn máy biển số 51P4-7948, số khung: RMKWCH6UM5K616188, số máy: HD1P53FMH-Y0025086 thu giữ của D. Qua xác minh, biển số là biển số giả, xe có số khung số máy nêu trên không có trong dữ liệu xe máy. Xe do ông Bùi Hoàng H (cha của D) mua của một người đàn ông tên Tư không rõ lai lịch với giá 1.500.000 đồng, không làm giấy tờ và không có giấy đăng ký xe. Ông H cho D mượn sử dụng làm phương tiện đi lại. Công an Quận 8 đã thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 24/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong chứa ma túy, 01 biển số giả số 51P1-7948 là vật cấm lưu hành, 01 túi vải màu đen dùng để làm công cụ phạm tội đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số 0931.947.748 của Tín dùng để liên lạc mua ma túy đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

01 xe gắn máy biển số 67L1-357.23 thu giữ của bị cáo, xe do anh Cao Văn H đứng tên, hiện tại không rõ địa chỉ anh H. Đề nghị thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

01 xe gắn máy có số khung: RMKWCH6UM5K616188, số máy: HD1P53FMH-Y0025086 thu giữ của Bùi Hoàng D, qua tra cứu thì xe có số máy, số khung nêu trên không có trong dữ liệu. Đề nghị thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, gắn số sim liên lạc 093.444.7263 thu giữ của Bùi Hoàng D không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho Duy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 01 giờ 40 phút ngày 07/3/2019, trước số 306 đường Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Nguyễn Thành T điều khiển xe gắn máy biển số 67L1-357.23 thì bị Công an kiểm tra và thu giữ trong cốp xe của T có 01 túi vải màu đen, bên trong có 01 hộp nhựa màu đen chứa 01 gói nylon bên trong có 0,2434g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để sử dụng. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, ngày 16/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chưa nộp án phí và hình phạt bổ sung. Do đó, bị cáo chưa được xóa án tích. Nay bị cáo tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, hành vi của bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên Thắng bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, địa chỉ Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[7] Đối với Bùi Hoàng D không liên quan đến hành vi cất giữ ma túy của bị cáo nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] 01 gói niêm phong chứa ma túy và 01 biển số giả số 51P1-7948 là vật cấm lưu hành, 01 túi vải màu đen dùng để làm công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số 0931.947.748 của bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.3] 01 xe gắn máy biển số 67L1-357.23 thu giữ của bị cáo, xe do anh Cao Văn H đứng tên, hiện tại không rõ địa chỉ anh H. Bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên thông báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.4] 01 xe gắn máy có số khung: RMKWCH6UM5K616188, số máy: HD1P53FMH-Y0025086 thu giữ của Bùi Hoàng D, qua tra cứu thì xe có số máy, số khung nêu trên không có trong dữ liệu. Xe do ông Bùi Hoàng H mua của một người đàn ông tên Tư không rõ lai lịch với giá 1.500.000 đồng, không làm giấy tờ và không có giấy đăng ký xe. Xét thấy, xe không rõ nguồn gốc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.5] 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, gắn sim liên lạc số 093.444.7263 thu giữ của Bùi Hoàng D không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Duy theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 685/2019 chữ ký ghi tên Nguyễn Thành T, hình dấu Công an Phường O, Quận 8 và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh A.

01 (một) túi vải màu đen.

01 (một) biển số 51P1-7948.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng gắn sim liên lạc số 0931.947.748, số Imei: 357189/05/016683/4.

01 (một) xe gắn máy có số khung: RMKWCH6UM5K616188, số máy: HD1P53FMH-Y0025086.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 (một) xe gắn máy biển số 67L1-357.23, số khung RLGH125DD6D023320, số máy: VMM9BC-D023320, trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn, không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho Bùi Hoàng D 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, gắn sim liên lạc số 093.444.7263.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 163/PNK ngày 03/6/2019 của Cơ quan Công an Quận 8).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp